DÉPOT LÉGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 479 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年三月十五日 — NGÀY THỨ TƯ 20 AVRIL 1932

# TIẾNG-DÂN

## 敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 193, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

• GIÁ BÁN

| | ĐÔNG-PHÁP | NGOẠI-QUỐC |
|---|---|---|
| Một năm | 5$00 | 6$00 |
| Sáu tháng | 2.50 | 3.50 |
| Ba tháng | 1.50 | 2.00 |

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

**Học-vấn không có xứ sở mà nhà học-giả phải có xứ sở.**
**(Pasteur)**

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N°A-108

CÙNG ÔNG THÔN-DÂN TRONG BÁO TÂN-THIẾU-NIÊN

## CÁI BỆNH
## ĂN KHÔNG TƯ TƯỞNG CỦA NGƯỜI
### GIỚI THUYẾT THẾ NÀO VÀ NGUYÊN DO VÌ SAO?

I

Báo Tân-thiếu-niên số 10 ra ngày 27 Mars, có bài **«Cái bệnh ăn không tư tưởng của người»** của ông Thôn-dân, trong có trưng mấy cái án truyện tích và văn chương trong làng trứ thuật ta, vớ của người Tàu làm của mình, như bài «*Nhà luật học*» của ai đó chép cái án «chó cắn bậc», thì thấy trong sách «*Kỷ viên kỷ sở kỷ*» của người Tàu; «*Hoàng việt địa dư*» chép sự tích núi Lạn-kha (爛柯山), thì thấy trong «*Thuật dị kỷ*» của người Tàu; cùng «*Gia long tân luật*», «*Hải thượng lãn ông*», cho đến vài cái án thi văn gần đây, đều lặt tư tưởng của người Tàu. Ông cho đều đó là cái đặc tính của «con Rồng cháu Tiên ta», mà tạm đặt cái tên là **«bệnh ăn không tư tưởng của người»**. Sau bài ông kết luận rằng: Muốn cho sau nầy có nền quốc học tốt đẹp, chúng ta nên tìm thuốc mà bài trừ cái bệnh quái lạ ấy.

Bài ấy phát kiến một cái thông bệnh trong làng văn ta, nhãn quang sáng suốt mà lời lẽ sách hoạch. Những cái án đã trưng ra đấy, hoặc là bạch đoạt 白奪, ăn cướp rõ ràng, hoặc là phiêu thiết 剽竊, ăn cắp của người, hoặc là đạo tập 蹈襲, rập theo khuôn mẫu của người ta; chứng cớ xác thực, không ai cải chối được, đáng là tiếng chuông kinh tỉnh trong làng văn ta (trong có cái án «Hải thượng lãn ông» thì có oan, vì ông ta sư thuật Phùng-thị, tự nhận là học trò Phùng-thị, học trò thuật thuyết thầy mà làm ra bộ sách ấy, chớ không nhận là tác).

Ký giả cũng là một người ở trong cái không khí bệnh di truyền và truyền nhiễm nói trên, chưa nói chủa ai, chỉ lo tự chữa lấy mình, trải đã lâu nay còn chưa tìm ra phương thuốc, mà khốn nỗi! càng tìm bao nhiêu thì thấy cái gốc rễ bệnh ấy sâu xa bấy nhiêu, mà nói đến thuốc chữa thì ở xứ mình, ôi thôi! không trơn không trọi! Bởi thế nên đối với bài ông Thôn-dân, rất lấy làm kính phục, có chút ý kiến sở đắc trên lịch trình tìm thuốc, nay đem bày giải dưới nầy gọi là tán đồng với thuyết ông và bổ chỗ còn thiếu. Trước hết xin thanh minh rằng, tôi không có ý gì cải chối và biện hộ cho những cái án ông đã trưng dẫn trên kia, cốt nói cái giới thuyết và nguyên nhân bệnh chung ấy trong cỏi tư tưởng ta mà thôi.

Bài ông Thôn-dân nói cái hiện chứng, rỏ là cái thiết án không sai chút nào, chỉ tiếc có 2 đều khuyết điểm:

1 là cái giới thuyết, «ăn không tư tưởng» không rõ ràng;

2 là không nói nguyên nhân bệnh ấy.

Muốn bổ mấy chỗ thiếu đó, trước hết xin giải qua tư tưởng là gì và tư tưởng của người có quan hệ gì với tư tưởng của mình không?

Trời sinh loài người phú cho cái khối óc thiêng liêng, biết suy nghĩ, biết phán đoán, ấy là cái nền gốc tư tưởng. Nhưng khối óc ấy chỉ có cái năng lực nảy ra mầm tư tưởng, chớ không phải đã chạm trổ sẵn tư tưởng và chỉ vạch sẵn cho mỗi người, hay là có hạn chế sinh ra cái nầy mà không sinh ra cái kia đâu; chẳng qua như một vạt đất có cái năng lực sinh sản các vật dấy thôi. Trên vạt đất ấy, trừ vật đầu tiên do trời sinh ra, mà có sanh sản vật gì, thì bởi ba cớ: Một là di truyền: giống vật đời trước sinh ở đất ấy mà lưu giống lại; hai là hoàn cảnh: vạt đất ấy vẫn trồng không mà cây cỏ chung quanh mọc lan đến; ba là trạch chủng: do người chọn giống gì thích hợp mà đem về trồng lên đất ấy. Khối óc của loài người mà có tư tưởng cũng thế, nghĩa là khối óc vẫn thiêng liêng mà những mối tư tưởng thì thế nào cũng do con đường «di truyền, hoàn cảnh và trạch chủng» nói trên mà dần dần nảy nở ra. Trừ một bậc «sinh tri» (sinh ra mà biết, như vạt đất đầu tiên trời đã sinh thứ giống tốt ở đấy) là một số rất hiếm không đem làm luật chung cho mỗi người, ngoài ra đều do cái thông lệ nói trên. Nói cho dễ hiểu là tư tưởng do sự học vấn kinh nghiệm mà có, chớ không phải bỗng không mà nảy ra. Thuyết nầy có hai cái chứng chắc:

1° Những người không học không biết chữ, tuyệt nhiên

(Xem tiếp trang 2 cột 3)

**Huỳnh-thúc-Kháng**

### Bổ chính

Số báo 477 ra ngày 13-4 trương nhứt, cột 1, trong bài «Chánh sách khẩn sức», dưới chữ tiền cũ (錢公), sót 4 chữ: tức là tiền bổng; nay bổ chính lại.

CHUYỆN ĐỜI

## Trên con đường dinh nghiệp
(Câu chuyện khai mỏ đồng)
(*Tiếp theo*)

Bác thầu nghe một bài học dinh-nghiệp của quan kỹ sư rất lấy làm phục, bèn hỏi:

— Vậy ngài xem ở nước Nam ta từ nay về sau trên con đường dinh nghiệp cái gì là mối lợi chắc chắn mà không ai cạnh tranh với mình?

—..... Tôi chưa muốn nói là vì theo tai mắt hẹp hòi của người mình nhiều người cho là vu khoát, lại cần phải giữ bí mật là sợ kẻ khác nghe mà bắt chước, chia bớt mối lợi to ấy đi, nếu định làm thì tìm kẻ đồng chí một ít người cứ chăm làm mà thôi.

— Ngài nói lẻ ấy tôi hiểu rồi, song không ai đâu xa lạ, ngài nói mối lợi cho nghe, để tôi biết có thể làm được đồng chí với ngài không?

— Tôi dám nói quyết rằng, trên đó kinh tế nước Nam ta sau nầy không chỉ lợi bằng thứ đồng vì cái lẻ «cầu nhiều cung ít», nên tôi định *tìm mỏ đồng và khai mỏ đồng*.

Ông thầu nghe nói dửng dưng dưng, nhưng tin rằng quan kỹ sư nói có căn cứ chớ không phải nói phiếm nói hảo như mấy bác tây học bên ta, bèn căn dặn hỏi:

— Vì cái lẻ gì mà thứ đồng lại có lợi to và vì sao mà ngài biết giá đồng sau nầy đắt? Tôi chịu! không hiểu!

— Tôi đi học nước ngoài, nhứt là thường ở nước Pháp, phàm những bậc danh nhân, hoặc võ tướng, hoặc văn hào, cho đến các nhà phát minh cùng các kỹ nghệ, ai làm được công nghiệp, mỹ thuật, trứ thuật, máy móc, hay việc gì chẳng hạn có công ích trong xã hội thì người ta đúc đồng tượng để làm kỷ niệm; mỗi cái đồng tượng, ít chỉ là đồng! Tôi ở bên thường đi xem mấy đồng tượng ấy. Hiện về xứ mấy lúc cứ xem mấy tờ báo quốc văn ta tán dương đám nhân vật Cổ Việt thì biết con đường xu hướng của xã hội ta sau nầy không biết bao nhiêu là người đáng lập tượng đồng!

— Ngài thử kể xem, có lẻ tôi chám việc thầu và không khi nào cầm đến tờ báo nên có mắt mà không có con người sao? Sao con mắt tôi, trừ bọn thầu chúng tôi ra, không thấy ai là người. . . . cả!

— Chết chưa! ấy là lỗi tại bác không xem báo đó; nghề dinh nghiệp cũng cần phải xem báo mới có con mắt biết xem trước như tôi đã nói trên. Nầy tôi kể lược lược cho bác nghe: nào là công đề xướng quốc văn, nào là công sáng tạo quốc ngữ mới, kẻ thì bảo tồn quốc túy, kẻ thì cải tạo quốc học, mấy ông hội đồng và nghị viên yêu cầu bỏ độc quyền rượu, xin thêm số hội đồng, cho đến xướng lập hiến pháp, gầy nền thể dục, giải phóng phụ nữ, cùng cải lương tuồng hát, trò xiếc, đi xe đạp..., đó là chưa kể các nhà chánh trị và dinh nghiệp mà «máy day» đã đeo đầy ngực. Những hạng người nói trên, ai cũng ôm một cái hy vọng «tượng đồng» sau nầy cả, vì ai cũng là người ái quốc ái quần, làm đều công lợi công ích cả kia mà!

— . . . . . .

— Ấy đó, chính đồng đất giá là tại chỗ ấy! Lập một lớp tượng đồng như trên thì có lẽ

. Cứ rủ nhau làm diễn văn đãi tiệc, rồi đăng báo cổ động là việc nghĩa, thì biết bao nhiêu đám hưởng ứng phụ họa theo. Như thế đã mở đường cho thứ đồng đất giá rồi. Sau nầy mà có những người làm cho

. . . . . .

, thì mỗi người sẽ lập 5, 10 cái tượng đồng, hoặc một cái tượng lớn, xấp 5 xấp 10 cái tượng hạng nói trên, như vậy thì đồng lại càng đắt nữa. Tốt là trong khoảng sau nầy, thứ đồng kia không phải một món hàng nhiều kẻ cầu mà ít kẻ cung sao? Còn có gì hơn nữa! Vậy nên tôi toan tìm mỏ đồng mà khai ngay, để chậm e có người dựt mất. Bác nghĩ thế nào? Có giúp tôi nhiều ít vốn được không?

— Vốn thì lo gì, rồi đây ngài tìm ra mỏ, tôi lập một bản chương trình chiêu cổ cứ lập từng «tích» theo cách «Tiên long thương đoàn» đã làm. Ai hùn vốn một thì cho vay hai, họ sẽ đánh nhau mà vào hùn. . .

Khách chủ nói chuyện một hồi, ông thầu xem bộ đắc ý, cười mà nói rằng:

— Vậy thì mình đây cũng tất có một cái tượng đồng!

Câu chuyện đến đó, bữa sau thấy ông thầu ứ giả quan kỹ sư đong xe hơi về không rõ cái ý tưởng ấy có đem ra thực hành không.

**ƯU-THỜI**

Số tới sẽ có bài:

## Lịch trình cuộc phụ nữ vận động nước Anh

## Đính chánh

Trong mục «chuyện đời» ở số báo 476 ra ngày 9 Avril 1932 tôi có nói qua cái chết của ông Phan L. T. và có nhắc sự ông L. T. mất bạc.

Nay được thư ông B. B. gởi lại nói rằng ông T. vì buồn chán cho việc đời mà tự ái, chứ không phải vì mất bạc

Người bạc mệnh đã không còn trên dương thế, thì cái tâm sự kia cùng theo xuống suối vàng; chúng ta chỉ biết rằng chán đời là cái nguyên do của gần hết các vụ tự tử.

Vậy muốn cho khỏi sai với cái tâm sự của người khuất bóng, tôi xin vui lòng đính chính lại rằng:

**Ông phán L. T. vì chán đời mà tự tử.**

*Lạc-nhân*

## VÂN-VĂN

### Xuân cảm
(Trường thiên liên vận)

*Nghe nói ngoài hiên xuân mới về,*
*Non sông sao những chiều ủ ê?*
*Lạnh lùng gió thổi trời đêm khuya,*
*Vừng trăng man mác mảng mù che.*
*Dưới đèn bối rối mùi sầu chia,*
*Tiếng gà cạnh vách tẻ tê te.*
*Bỗng chốc vừng đông sáng chóe lòe,*
*Khoác áo ra đi dạo bốn bề,*
*Dạo cùng kẻ chợ lui nhà quê.*
*Khóc khổ than bần nọ với kia*
*Luôn năm thấy hạn trời gờm ghê!*
*Mấy anh cuốc mướn, chủ cày thuê,*
*Mỏ bụng không cơm tay chưn tê.*
*Cuộc đâu biến loạn lui chẳng dè,*

. . . . . .

*Bán con cầm vợ rao mỗi mẻ,*
*Làng Nam xóm Bắc ai cũng chê*
*Bực đồ xã-hội còn gì khoe,*
*Dạy hữu khất cái hai chữ đề.*
*Vô tình chi bấy, oanh ên kia!*
*Hát gió ngâm trăng thói ngán nghe.*
*Một nước sông Hương sóng rập re,*
*Bèo trôi như dửng, cỏ như bè.*
*Đồng-Ba Gia-hội ngựa hiền xe,*

. . . . . .

*Trời ôi! hà lẽ trời đương quê,*
*Thấy dân cùng khổ, ông ngồi tê*
*Dân tôi hà phải loài trâu dê,*
*Cỏ danh nước bạc no ruột mê.*
*Xuân ơi! xuân sao quá khắc khe,*
*Xui người xác vỏ lại mình ve.*
*Trước một thần xuân tôi quyết thề,*
*Thơ một vài câu rượu nửa ve.*

**S. N.**

THẾ-GIỚI THỜI-ĐÀM

## TÀI-BINH VỚI THẤT-NGHIỆP

Nước mình mà nói chuyện binh bị thì ngoài lính tập-binh của Bảo-hộ, và lính giản một thứ dầy tớ của nhà quan, thì không còn có gì đủ tiêu biểu cho cái sức mạnh của một nước cả. Thế mà vì cái quan-hệ của vấn-đề tài-binh với vấn-đề thế-giới hòa-bình nên ta thường thấy hai chữ tài-binh trên mặt báo, dầu là báo quốc-văn cũng vậy.

Vả vấn-đề tài-binh, ngoài cái quan-hệ với cuộc tương-lai hòa-bình, lại còn mối quan-hệ rất lớn nữa là quan-hệ với vấn-đề thất-nghiệp.

Ai cũng biết cái nạn thất-nghiệp là sinh ra bởi kinh-tế khủng-hoảng; mà kinh-tế khủng-hoảng là vì cái sức tiêu-thụ các vật hạng phải yếu; sức tiêu-thụ yếu là vì cái sức mua sắm của người ta phải hạn chế. Những tài nguyên trong thế-giới là rất nhiều, nhưng phần nhiều không ai dùng đến, là vì cái sức mua sắm của đại-đa-số phải giảm thiểu. Nhà chấp quyền ở mỗi nước đáng lẽ đem số ức triệu của ngân-sách mà cứu giúp cho kẻ bần cùng, lại đem các số ấy bỏ vào trong khói đạn, đặt vào các sở chế-tạo những là tạc-đạn, đại-bác, với xe «tăn». Như thế là làm giàu cho một số ít nhà chế chiến-cụ, mà làm nghèo đói hết ba phần nhân dân.

Vẫn biết giảm thiểu binh-bị, và cho đến triệt khử cả binh-bị đi nữa cũng không đủ để bổ cứu cho tình-hình khủng-hoảng. Nhưng nếu không đủ bổ cứu cho tình-hình khủng-hoảng, nó cũng là một điều kiện thứ nhứt, điều-kiện cần kíp nhứt cho sự bổ cứu ấy. Ta hãy xem ở các nước: quân phí không phải là một gánh nặng cho ngân-sách sao? Chỉ một nước Pháp mà món tiền quân-phí ở trong ngân-sách đã thấy ghi đến 17 ngàn triệu! Nhưng thật ra cọng với số tiền dành về chuyện quốc-phòng ở các ngân-sách khác, thì cũng đến số 21 ngàn triệu. Xem đó, nếu các chính-phủ mà đem các món tiền to tác ấy dùng vào các công-vụ có ích trong nước, thì lo gì mà dân không tránh được cái nạn đói nghèo

Triệt binh, giảm binh, không phải là lời nói suông của các nhà ngoại-giao mà chính vì tình cảnh khuẩn bức mà đề-xướng. Một cái chứng cho sự khuẩn bức là các hội bài chiến ở Nhật, vì cái thảm-trạng chiến-tranh mà cổ-xúy hòa-bình.

Tài-binh không phải việc dễ, không phải xướng là xong. Cái ý tưởng ấy ở hội-nghị hòa-bình tại kinh-thành Luân-đôn bên Anh, năm 1843 đã có thấy xướng. Hội-nghị ấy có tuyên-bố rằng «dự bị chiến-tranh, tức là khêu chiến, và các nước muốn hòa-bình phải phản-đối cái chánh-sách ấy». Năm năm sau đó tại hội-nghị ở Bruxelles bên Bỉ cũng có đề khởi vấn-đề tài-binh. Cho đến ngày nay nào hội-nghị Genève nào điều-ước phi-chiến, . . . cũng cứ bàn giải chưa xong. Tuy vậy không sớm thì chầy thiết tưởng thế-giới mà muốn đến cõi hòa-bình thì không đi đâng nào tránh khỏi con đường triệt giảm binh bị. Vì vậy mà một nhà ký-giả Tây có viết: «*Tài-binh hay là chết*» (désarmer ou périr).

. . . . . .

. . . . . .

Nếu cần phải có đạo binh nào, thì đạo binh ấy sẽ là đạo binh quốc tế. Riêng phần mỗi nước thì một đoàn cảnh-binh về chuyện tuần-phòng là đủ. Số tiền để bỏ về quân-phí đó sẽ dùng

chung vào các việc công ích. Cái kết quả của hai đều nầy là tăng cái sức mua sắm của nhân dân. Số tiền góp vào kho nhà-nước, ngày nay thì người ta dùng để mua sắm nhiều vật hạng hơn, như thế là giúp cho sự tiêu thụ, và mỗi người cũng được lãnh phần lợi riêng.

Có người nói rằng chánh-sách tăng binh vì dùng thêm rất nhiều người trong quân ngũ thì sẽ cứu cho cái nạn thất nghiệp. Nói như vậy là không nghĩ rằng nếu đem số tiền cấp cho quân lính đó mà cấp cho người làm việc khác,

. . . . . .

, không phải là đỡ bớt cái nạn thất-nghiệp đi sao? Ấy đó, dầu cái ý-thức của các chánh-phủ thế nào mặc lòng, một cái chánh-sách tăng binh thế nào cũng là một chánh-sách gây nên thất-nghiệp. Các nhà chấp quyền trên thế-giới có nghĩ đến đều ấy không?

**Giang-Hạ**

## So sánh số hàng-không của các nước
### (Nhật kém Mỹ nhiều)

Thế giới tân văn xã nói rằng: theo tờ Tân báo ở Trường-kỳ hiện các nước đều lo khoách trương cuộc hàng không. Nhật bản từ cuộc Thượng hải đến nay đã rỏ sự cần yếu về việc quân bị mà hiện trạng hàng không còn nhiều đều đáng lo, so với nước Mỹ không khác gì trẻ con đối với thành nhân.

Theo bản điều tra của hợp hội hàng không Nhật bản thì số hàng không các nước trạng huống như dưới (kể đến tháng 3 năm 1931):

| Nước | Thợ máy bay | Trường máy bay | Máy bay | Hàng lộ |
|---|---|---|---|---|
| Nhật | 252 người | 7 sở | 112 bộ | 3.650 dặm |
| Anh | 950 » | 129 » | 875 » | 15.430 » |
| Mỹ | 15.200 » | 1.175 » | 9.514 » | 96.000 » |
| Pháp | 1.100 » | 28 » | 1.172 » | 20.800 » |
| Đức | 857 » | 95 » | 987 » | 11.000 » |
| Ý | 351 » | 25 » | 647 » | 14.100 » |

Theo biểu trên, Nhật bản mỗi 25 vạn người mới có một người thợ máy bay, còn Mỹ mỗi 8 ngàn người thì đã có một người.

Trường tàu bay, Nhật bản mỗi 54.400km vuông mới có một sở, còn Mỹ thì 5.200 km vuông đã có một sở. Số máy bay, Nhật bản mỗi 520.000 người mới có một bộ, còn Mỹ thì 12.300 người đã có một bộ.

Như vậy trạng huống hàng không của Nhật bản, so với các cường quốc thế giới còn thua kém xa.

Chỉ có trên một trăm cái máy bay mà đã tung hoành miền Mãn châu và Thượng hải, đã phá hoại biết bao nhiêu cơ quan tốt đẹp của nhân loại, mà người Nhật còn phân bỷ, còn muốn làm nhiều thêm đồ giết người phá của ấy sao? Hoa bình, hòa bình, chân tưởng là thế đó!

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

## CÁI BỆNH "MẤT GỐC"
### TRONG XÃ-HỘI VIỆT-NAM TA NGÀY NAY

XX

Cái bệnh mất gốc ở xã-hội ta gây nên bởi làn sóng kinh tế thế-giới nó tràn ngập vào, hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp, mà trong khoảng không bao lâu làm cho cái cảnh sinh hoạt êm đềm xưa phải tan tác. Trước đây đủ chứng nào, nay khốn khó chứng nấy. Con người bị cái luồng sinh hoạt nó cuốn xoay như chong chóng, ngày tháng cặm cụi đeo đuổi theo miếng ăn... Sinh hoạt vật chất mà thiếu thốn, thì con người phải trụy lạc, ý chí phải yếu mòn, nhục dục khua đuổi đi đường nào thì phải gieo mình vào đường ấy. Có phải chỉ hạng người đã đứng tuổi lo đời mới bị sự sống nó choán mất cả trí nghĩ đâu, bọn trẻ mới lên bảy lên mười, nay cũng không mong gì tối lại, họp nhau ở dưới trăng mà cùng nom thằng Cuội như xưa nữa: hễ hơi biết một chút là đã phải giữ em cho mẹ, hoặc chui đầu vào công xưởng để kiếm miếng ăn. Tất cả các hạng người trong xã hội đều phải chen chúc vào trường sinh hoạt, mê mẩn nhọc mệt đến nỗi ngoài những việc «lo sống», ra không còn biết gì là gì.

Nhục dục thuộc về sinh hoạt vật chất, thuần là những bản tính vị kỷ. Thực lực người ta, không phải là một khe vô tận; nay bao nhiêu thực lực đều bị con ma nhục dục nó hớp sạch, thì bảo dưỡng tinh thần chen vào chỗ nào? Con người đăm đăm chỉ biết có mình, chỉ biết làm sao cho sướng cái sống riêng mình, còn sức hơi đâu mà nghĩ đến người khác, đến xã hội và quốc dân nữa? Trong xã hội vì cái cơ tinh thần khô cạn ấy, mà chủ nghĩa cá nhân càng ngày càng thịnh hành.

Vả chăng, con người đã có cái óc xu lợi, thì ngoài mình ra vẫn biết có một thế giới khác mình, nhưng cái dây liên lạc mình cùng thế-giới ấy, chẳng qua cũng là một dây lợi mà thôi. Đối với thế giới người, vật ngoài đã vậy, mà người ngoài cũng vậy, con người xu lợi chỉ biết đem *trí* mình ra mà vận dụng cho hợp lợi, được thỏa mãn nhục dục mình. *Trí* tiến phát chưng nào thì *tâm* phải mai-một chừng nấy; cái gốc tình cảm của con người nhân thế mà bao mòn dần đi. Không phải: hễ lợi ở đâu, thì tất không thể có tình cảm; mà bất kỳ làm một việc gì, trí đã có một phần thì tâm thế nào cũng có một phần. Nhưng trong hành vi của kẻ ích kỷ, vì phần trí quá mạnh, chỉ biết nhằm theo chữ lợi làm chủ đích, cho nên tình cảm tách phải bị ắt xuống mà cái vị trí của tình cảm không còn quan trọng chút nào.

Ấy, trong xã-hội ta chính vì cái cơ tiến của chủ-nghĩa cá nhân ích kỷ, lại chính vì cái cờ tiêu trầm của cảm tình, cho nên nhìn vào đâu cũng thấy một cái khuynh hướng rời rạc chia lìa.

Cái cảnh buồng phân tán ấy, ở thành-thị thì đã rõ rệt đến cực điểm. Người ở thành thị thì phần nhiều «mất gốc» quá độ, đến nỗi không biết mình là «mất gốc» nữa, mà lại tưởng mình là văn minh như người Âu-Mỹ nữa kia. Nay ta hãy bước chưn về thôn dã, ta cũng thấy rõ cái nỗi biến cách ấy to lớn biết chừng nào! Lại vì sinh hoạt ở thôn dã ít nào nhiệt hơn, nên ai ai cũng tự giác rằng mình không còn ở vào hoàn cảnh xưa nữa. Hãy thử nghe các ông già bà lão mở miệng nói đến câu chuyện xưa, thì đủ rõ. Trong giọng nói họ hàm súc không biết bao nhiêu ý tứ ngọt ngào, không những tiếc cái buổi no đủ xưa, lúa một ang năm bảy tiền, muối mua chỉ mười hai hoặc sáu trự, mà tiếc nhứt là cái phong khí xã-hội xưa, vừa đầm ấm, vừa thung dung, không phải gà nào gáy riêng cho nhà ấy, mà trong làng nước lại có một mối thân tình nó ràng buộc các phần tử cùng nhau.

Người xưa, gốc tình cảm rất là giới giáo: nào tình gia-đình, nào tình tử-tế, cho đến tình chủ-tân cũng rất ân hậu, tình bè bạn cũng rất trung chân. Cái gốc tình cảm ấy bền chặt đến đâu, câu nói «lấy nghĩa làm lợi» trong sách Đại-học có thể làm tiêu biểu được. Câu nói ấy, ngày nay chúng ta cho là không thích hợp. Nhưng phải biết nó thích hợp với thời đại nó; nếu người xưa đem cả tâm trí mà giấu vào đường ích kỷ như ngày nay thì câu nói ấy đã không xuất hiện; nói cho rõ là người xưa sinh kế dễ dàng nên nhẹ lòng âm lợi mà nặng đường tình cảm. Gốc tình cảm của người xưa phong thạnh như thế, nay bị cái làn sóng kinh-tế nó giết chết mất, thảo nào phong khí trong xã-hội không thay đổi đi cho được.

Tôi đem phong khí xã-hội xưa cùng phong khí xã hội nay mà so sánh, cốt là để bày rõ cái bệnh mất gốc ngày nay ra; chớ bản ý không phải là tiếc gì phong khí xưa, không phải là mong cho quả đất xoay ngược lại thời đại dĩ vãng. Cái gốc tình cảm xưa đã bị tiêu tán rồi, nay không phải bồi bổ lại mà chữa được cái bệnh mất gốc: phương pháp thủ cựu ấy chính vì nó xưa quá nên không còn thích nữa. Tôi nói qua vậy, là chỉ đứng về phương diện khảo sát mà xác nhận bệnh chứng cho công chúng cùng hiểu....

V. D.

NHÀ THƯƠNG TƯ
TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ
Y-sĩ Đông-pháp
đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

*Nên chú ý rằng:*
HIỆU NÀO CHẾ
THÁI-QUANG-KHIẾT
ở QUINHON
Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây là đủ, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi bết sức mau.

## «ĂN KHÔNG TƯ TƯỞNG CỦA NGƯỜI»

*(Tiếp theo trang nhứt)*

không có tư tưởng, mà dẫu có đôi chút cũng đơn sơ mỏng mảnh không thành mối manh gì, như dân quê phần đông ở xứ ta viết một cái thư không thành câu.

2° Những nhà đại phát minh, đại sáng tạo, đại học vấn, thường thường cũng nhân cái mối người trước đã khơi rồi mà phát huy quang đại thêm ra, như tàu biển tàu chiến, khởi đầu từ thuyền độc mộc, hàng hải châm, phong vũ châm, khởi đầu từ la-bàn-châm v.v.

Nghiệm cái lẽ trên tất ông Thôn-dân cũng biểu đồng tình với tôi mà nói rằng: *Học là đồ tư dưỡng của nguồn tư tưởng* (đây nói học là gồm cả học vấn kinh nghiệm do đường di truyền hoàn cảnh và trạch chủng, chớ không phải chỉ riêng sự ôm vở tới trường, độc giả chớ lầm). Đã học tức là thu góp những đều nghe thấy vào cái kho trí thức của mình để nuôi cái nguồn tư tưởng kia cho ngày thêm nảy nở mới mẻ, dẫu có hiền triết cũng không dám nói hẳn rằng tư tưởng của người, không quan hệ gì đến tư tưởng mình, hay là tư tưởng dẫu chân chính mà đã là của người thì mình không nên truyền thuật. Hiện công cuộc vẻ vang trên lịch sử do tư tưởng loài người tạo ra, nào có phải tư tưởng riêng một người đâu. Một đời một ít, mỗi người một ít chung góp lại mà gây nên, mà những người mang cái huy hiệu đại sáng tạo, đại phát minh, chẳng qua như cái kim ngoài mặt đồng hồ, chớ ở trong biết bao nhiêu là xu trục! Suy theo lẽ trên thì gọi là «tư tưởng của người» không phải tuyệt nhiên không quan hệ với tư tưởng của mình; mà gọi là học, tức là thu góp những tư tưởng ấy, lừa lọc lựa chọn chứa vào cái kho trí thức mà nuôi tư tưởng của mình. Vậy theo trên con đường học vấn và văn chương đối với tư tưởng của người có mấy cách dung hòa mà chúng ta thường thấy:

*a.* — Góp lặt tóm hợp tư tưởng của kẻ khác, nhứt là của hiền triết, mà ưn hầm đổi đặt, lại phát huy mở mang ra cho có thống hệ có lai lịch, như tằm ăn dâu mà nhả ra tơ, ong hút hoa mà gây ra mật, cái đó không gọi là «ăn không tư tưởng của người».

*b.* — Tư tưởng của người thông thường nhân cảm xúc cái gì mà phát biểu ra, song không làm thành một cái lý thuyết, hoặc làm ra mà chưa viên mãn, người sau nhân đó mà tu bổ chỉnh đốn, bởi chỗ thừa mà bổ chỗ thiếu; nước sinh trong giá mà lạnh hơn nước, xanh xuất từ chàm mà đậm hơn chàm; cái đó không phải là «ăn không tư tưởng của người».

*c.* — Thử nay các nhà học giả Đông-Tây, nghiên cứu một vấn đề gì hay là một lý thuyết gì, vẫn bằng theo lẽ phải và thực tế cùng ý chí tự do của mình mà bày giải, nhưng gặp cái «cas» cần phải trưng dẫn những lời danh ngôn cách ngữ, hoặc chuyện xưa tích cũ để chứng minh lý thuyết của mình cho được phân minh xác tạc, đều ấy ta thường thấy luôn, dẫu cho nhà đại học-vấn cũng thế. Cái chứng rõ ràng là Tây-phương thì hay dẫn lời hiền triết Hy-lạp La-mã, Đông phương thì hay dẫn lời Khổng-Mạnh; miễn là «của Cérar trả lại cho César», của ai thì nói của nấy, không nhận mạo của người làm của mình mà thôi. Cái đó cũng không gọi là «ăn không tư tưởng của người».

Kể qua mấy đều đủ thấy tư-tưởng của người có chỗ quan hệ mật thiết với tư tưởng của mình. Tôi sở dĩ nói dài như thế, không phải nhận cái lỗi «ăn không tư tưởng của người» là không đê hèn xấu hổ, mà có ý hồi hộ đâu; cốt tách chỗ quan hệ ấy đứng riêng ra bên kia cái án «ăn không tư tưởng của người» mà ông Thôn-dân đã kiết trên đó thôi.

Hiểu chỗ giới thuyết ấy, kỳ sau sẽ chỉ rõ hai đều khuyết điểm trong bài ông Thôn-dân mà tôi đã nêu trước.

*(Sẽ tiếp)*

## GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

*Trong số báo trước nói mẹ-xứ M. bị 3 năm tù là nói lầm, mẹ-xứ chỉ bị 3 tháng tù mà thôi. Vậy xin cải chính.*

Ông Tiêu-Viên Nguyễn-đức-Bình là người từng giúp báo Phổ-thông, Bạn-dân, bị bắt nói bữa trước, nay ông đã về Quận-Thành huyện Nghi-lộc (Nghệ an)

. . . . . .

Gần đây các nhà chuyên trách có cho giải bốt 50 phạm nhân ở nhà pha Hỏa-lò lên Tuyên quang (Bắc kỳ)

Báo Tiếng Dân trước có đăng chuyện quan cai trị Gallile bị một người mọi ám sát. Một người Phương tên Doay tự xưng là thủ phạm. Ít bữa sẽ đem ra tòa Aratlé xử. Một ông thầy kiện tên Réguler xin biện bác cho bị cáo nhân, nhưng quan Công Sứ không chịu.

Ngày 9-4 chiếc tàu Armand Rousseau chửa ở xưởng tàu Saigon, bỗng phát ra một tiếng nổ làm cho thợ Annam thiệt mạng hết 7 người, 2 người bị thương nặng và 5 người bị thương xoàng.

Theo tờ trình của ông chánh Thanh tra sở vệ sinh Đông pháp thì hiện nay bệnh đậu trời (variole) đã lan ra khắp cõi Đông pháp: ở Bắc kỳ 7 người mắc phải bệnh ấy; ở Trung kỳ 32 người đã chết hết 11 (2 người tây); ở Nam kỳ 130 người, chết hết 81; ở Cao mên 52 người, chết hết 26. Tính chung lại thì xứ Đông pháp bị bệnh nguy hiểm ấy mà chết hết 113 người.

Ai chưa trồng đậu hãy tới nhà thương xin trồng đi.

Đêm 8-4 tại đường Frères Louis ở Saigon một người lính kín bị 4 người lạ mặt đón đánh nhừ tử. Sở mật thám đương tìm mấy người lạ mặt ấy.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ
*Vô gia-đình 500 trang*
*Đông-chu liệt-quốc 560 trang*
Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

# VIỆC TRONG NƯỚC

## TRUNG-KỲ

### VINH

**Một ngày ba cái nạn xe**

Ngày 1-4 ở thành phố Vinh xảy ra ba cái nạn xe như vầy: Buổi sáng đứa con ông Cu-ý buôn bán ở Vinh đi chiếc xe mô-tô, vô ý bị ngã ở Cầu-Hàm, bị thương rất nặng, phải đem vào nhà thương. Hai giờ chiều chiếc ô-tô sở mật-thám chở mấy phạm-nhân lên Thanh Chương cán phải một đứa trẻ con chừng 12 tuổi; đem vào nhà thương một chốc rồi chết. Đến 8 giờ tối, chuyến xe lửa Huế — Vinh về gần đến ga Vinh nghiến phải một người ở phố độ ngủ tên là Cu Con. Cu Con trước làm thợ ở nhà máy Trường-Tuí bị đuổi đã mấy tháng nay, lại bị bệnh tê nên bực mình đành nhờ bánh xe lửa mà từ trần. H. P.

### NGHỆ AN

**Một cặp nam nữ bị bắt**

Hôm 9-4, bọn đoàn phu huyện Nam Đàn đi tầm nã ở miền Tràng-Rì bắt được Lê-văn-Địch quê ở làng Nguyệt-Bồng, tổng Xuân-Lâm, và Tôn-thị-Yêm ở làng Liệu-Nha, tổng Bích-Hào (hai người đều quê ở Thanh Chương). Kỳ lộn xộn năm ngoái Địch đã bị viên quan đồn Xuân-Lâm bắt tình-nghi; sợ bị trọng trị nên anh ta lập mưu vượt ngục trốn cho tới nay. Địch người còn nhỏ ước chừng 16,17 tuổi. H. P.

**Năm, Sáu, Bảy đã bị bắt**

«Giấy ít chuyện nhiều» Tiếng-Dân có đăng tin 7 người con bà Hàn-Hiêng ở làng Thanh-Quả huyện Thanh-Chương can việc hội kín, bốn người đã bị bắt giam tại huyện. Còn ba người là Năm, Sáu và Bảy trốn, mới bị bắt gần đây. H. P.

**Các ông làm kiểu gì thế?**

Hôm mồng một tháng 3 Annam vừa qua, lúc 2 giờ sáng, 1 tên hương kiểm và 2 tên phu đoàn ở làng Vạn lộc, tổng Thượng-xá (Nghi-Lộc) không đèn đuốc gì cả, xông vào 3,4 nhà trong làng khám phá lung tung. Các ông làm như vậy đã sái pháp luật rồi, mà nếu người nhà đương trong giấc ngủ loàng quoàng tưởng là gian đạo kháng cự thì tính sao? Chắc mấy ông vu cho cái nầy cái kia chứ gì!

Mấy ông chơi chương thật!
Khổ dân

**Bắt cá vô ý mà thiệt mạng**

Hôm 8-4 vừa rồi trên một cái bờ ao ở làng Đông-Thái, tổng Việt-yên (Đức thọ) có một người độ 23 tuổi nằm ngay đơ, máu miệng chảy ra lai láng. Hỏi mới biết người nầy tên là Em, quán ở làng Yên-hồi đến bắt cá tại ao ấy, rủi ngậm một con cá không vững nên bị nó chạy tuột vô họng mà phải lăn ra chết ngay.

Các nhà chài lưới nên cẩn thận.
Tr. V.

**Về chuyện hương lý sinh sự ở làng Bình thôn**

Báo Tiếng dân tháng vừa qua có đăng chuyện mấy ông hương lý làng Bình Thôn, nhơn dịp các thầy đến tiêm thuốc sinh sự bắt chủ có trâu tiêm phải nộp mỗi con 0$05. Báo ra được một lúc, thì quan phủ đòi họ xuống khai. Họ khai chối rằng vì mấy chủ trâu tình nguyện chớ không phải họ sách nhiễu gì. Thế là xong chuyện. Tình nguyện lạ chưa?

Cồ Hiền

**Chợ nhóm giữa đường**

Đầu cầu Qui Hậu, về địa phận làng Qui Hậu, mỗi buổi mai sáo cũng vậy độ 9 giờ thì bạn buôn gánh thường nhóm giữa đường một cái chợ, đến 11,12 giờ mới tan.

Đường nầy xe điện, xe máy, xe tay, ngựa đi lại luôn ngày, coi đó

Trung tâm
### QUẢNG-BÌNH

**Lúa quá xấu**

Năm nay, mấy nhà làm ruộng ở Quảng-Ninh và Bố trạch thật quá vất vả và cay co. Đến vụ cấy rồi mà trời cứ hạn, ruộng vườn khô cạn, phải xuất công xuất tiền tát nước mà cấy. Ba tháng giêng, tháng hai trời lại quá rét, lúa phải cằn cỗi không được tốt. Nay đến lúc lúa trổ thì trời lại hạn! nguy chưa! Người ta phỏng rằng mùa nầy gặt xong, mỗi mẫu ruộng tốt được 20 gánh là cùng. Thế thì so với mùa năm ngoái không được phần nữa!

Ở xứ ta, trời hạn, trời rét, sâu, keo, ba đều đó làm hại mùa màng ít năm nào tránh khỏi; nông dân vì vậy mà một ngày một nghèo đói thêm! X.

**Xin lập trường học**

Làng Hoành-phố ở giữa tổng H. P. (Quảng Ninh) số trẻ con đi học cũng khá đông. Nhưng ngặt vì ở xa trường quá, lên trường Đại-phúc đến bốn cây số, xuống trường Xuân-dục đến 5 cây, trẻ con chín mười tuổi đi về bất tiện. Nay các ông hào mục trong làng định xin nhà nước lập một trường học ở trong làng, không biết quan trên có thuận hay không?

Hiếu-Học

**Cái hại chơi xuân**

Tùng quá! kinh tế khủng hoảng! Hỏi đến chuyện làm ăn thì ai cũng trả lời một cách đó. Thế mà nhân dân hạt Lệ Thủy mượn hai chữ «chơi xuân» lót miệng từ bữa mồng một tết đến nay đã gần mãn xuân mà vẫn còn chơi.

Mỗi làng ít nữa cũng mấy nhà thổ đêm nào suốt đêm nấy bày ra đủ cách: nào xì lác, ích xì, hài cầu, xóc đĩa.. hầm hại người lương thiện, siêng năng, cần kiệm.

Trung bình
### QUẢNG TRỊ

**Đi săn gặp cọp**

Ở làng Đồng-hà, tổng An lạc, huyện Cam lộ có hai anh em tên X. và S. đi săn chồn, rủi lại gặp cọp.

Khi gặp con thú nầy hai anh em tưởng là con gì, chạy theo đuổi bị «ngài» xây lại làm cho người em rách mình.

Cỏng về nhà lo thuốc thang ít bữa thì người nầy lìa trần.

Ai hay đi săn phải coi chừng!
B. G.

**Nghĩ tới cảnh khổ của chồng với!**

Ngày 31-3-32 khi 12 giờ kỷ giả đi qua ga Lang đình, làng Gia-

*(Xem qua trang 3, cột 3)*

LAO-ĐỘNG VIỆT-NAM
*Từ nay có giá-trị như các nước văn-minh vì nhờ:*
có bộ «Công-Nghệ Tùng-Thư» mới in
Dạy các nghề kim khí và cơ-khí — như thợ sắt; gang, thép, chì, kẽm, đồng, thiếc, kẽm, a lay-mi-nhom, vàng, bạc, bạch-kim, máy móc v. v.
*Cả nhiều hình vẽ rõ rệt. Học sách nầy có thể làm một người thợ đủ tư-cách như các nước văn-minh Âu-Mỹ vậy. — Vì sách nầy do bản công-nghệ tạo chọn ở các kỹ-nghệ vở sách vở của các nước như: PHÁP, ĐỨC, ANH, NGA, NHẬT, MỸ, TÂU... Thêm thêm cái văn minh mà soạn ra bằng sách quốc ngữ để hiến đồng bào, vì mong cho người nước được tiến bộ như các nước văn minh. Vậy chẳng cứ ai ai, cũng nên mua mà dùng hoặc để dành cho con cháu (kèm giá bảo). Sách dày 230 trang, giấy tốt. Giá 0p80. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như dưới: Nhật-Nam Thư-Quán 26 Coton Hanoi. Ở xa mua lẻ một cuốn thêm cước 0p25. Mới in xong phép tuyên-công bí-truyền của MỸ-NHÂN nói các vị ăn kiêng, kỵ, kèm với catalogue 1932. Giá 0p10. Cuốn 40 NGHỀ ÍT VỐN giá 2p00.

DẦU
KHUYNH-DIỆP
nấu tại Phước-Mỹ
(Quảng-Bình)
chứa tại Đồng-Hới
phát-hành tại Huế
Thơ từ tiền bạc, đề gởi cho:
*M. Viên-Đệ*
Hiệu dầu Khuynh-Diệp—Huế
Giây thép tắt:
VIENDE HUE
Giây nói: 87

## Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

*Sức khỏe của trẻ nhỏ*

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong.



**合 Maison HOP-THINH 盛**

SOIERIE & MERCERIE

*32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang*

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, hàng đen, the các mầu trơn và hoa. Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Qui khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gươm vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

*Nay cẩn bạch*

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 32 *Rue des Cantonnais*

HANOI



## GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

*hai quyển mỗi quyển 0$20*



## TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-mên, và Lào, hễ nói đến THUỐC-XỔ hiệu NHÂNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON RẮN, thì phần đông, ai cũng đều công nhận là thần dược; vì sự hay của nó, và sợ kẻ làm giả. Nên ngày 27 février 1931, tôi có đem lên *Tòa Saigon* mà cầu chứng. Ai làm giả, ắt được sẽ bị nặng tội.

**Thuốc xổ**

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả côn trùng, sán, lãi, xổ đàm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

**Thuốc Dán** hay là **Thuốc Cao**

thì trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhọm mắt rất tài, vì thuốc rất ghê và phong độc. Trị ghẻ, tức ngực, đờn bà đau vú, lát, sái cẳng, nhứt đầu, mụt nhọt, nhức, mỏi, liệm la, hội xoài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen lặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phontiou: Đồng-xuân-Cỳ Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Khởi commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Ảnh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO: *Bazar Hồng-Lợi 133 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
PHANRANG: *Huynh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI: *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT: *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*

Mua sỉ huê hồng 20% sở phí tới hiệu, do nơi:

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25



## MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy y. ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không sẽ nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chả nhân thân hành đưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

**HUONGKY PHOTO**

*48 Rue Jules Ferry — HANOI*


## Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

môn tổng Yên xá, huyện Gio-linh gặp một người bạn tên X. hình như có việc gì tức tối, kêu lại hỏi thì anh ta nói: mấy bữa nay tôi làm ngoài ga Thủy ba không về nhà nên vợ tôi thấy vắng tôi, bao nhiêu tiền đem cung vào ma đỏ đen hết. Cũng sợ về ngày sau, nên tôi xin phép nửa ngày về bắt vợ tôi. Mà vợ tôi sở dĩ đánh bạc cũng vì chủ chứa là B. Q. củ dụ.

Chồng làm vất vả mới kiếm được đồng tiền mà vợ ở nhà chơi cái ngọn đó cũng nguy! B. G.

**QUẢNG NAM**

**Một vụ kiện điền thổ đã hơn bốn năm**

Nguyên làng Câu nhi, phủ Điện bàn có xử đất Hạnh ba rộng độ 15 mẫu giáp giới làng Thi lai, bị tên Nguyễn Kiệu là dân làng Thi lai, lấn cướp hết sáu mẫu rưởi. Việc nầy năm trước đã có kiện đến quan một lần, quan có xử tên Ng. K. phải bị án phạt và phải giao đất lại cho làng C. N. Song chỉ được vài năm ổn thỏa, rồi tên Ng. K. cũng đem thói hung cường, cứ đến mùa thuê người vỏ nghệ ra đánh cướp hoa lợi. Làng C. Nh. ở cách xứ đất ấy một con sông, nên yếu thế không thể chống cự lại bọn hung đồ của tên Ng. K., đành phải mất hoa lợi và bỏ đất, chỉ ngóng cổ chờ quan trên. Chẳng hay việc thưa kiện đến tỉnh đến bộ đã hơn bốn năm mà nay vẫn chưa yên. Tên Ng. K. thấy thế lại càng dắc ý mặc sức ngang tàng. Hiện nay nó ra sức phủ thế đánh cướp luôn cả xứ đất ấy tổng cộng là 15 mẫu có dư. Làng C. Nh. đã mất đất, lại còn phải bị bồi thuế, dân cử góp tiền thưa kiện mà đất làng người khác vẫn cày, thuế làng dân phải nộp đủ, nghĩ có oan không? Vả lại dân làng C. Nh. vốn nghèo cực, tự lai dĩ nông vi nghiệp, mà đất làng thì chỗ bị lở chỗ bị mất, quan có đến quát dạc, hiện thiếu số châu bộ hơn 200 mẫu, vì phía tây bị làng Đinh tràn ăn cướp còn đương kiện, phía đông bị Nguyễn Kiện đánh dựt. Dân làng C. Nh. chẳng những bị mất đất, bị bồi thuế, bị góp tiền cho bọn hào đi kiện, mà mỗi năm đến mùa còn phải đi đánh lộn, tri mạng bị thương luôn.

Đó là những nỗi thống khổ của dân làng C. Nh. từ mấy năm nay, thế mà mấy ông hương chức chỉ lo thưa kiện nhau, tiền mất tật còn, chứ không có phương pháp gì đở hại cho dân. Thiệt là oan khổ! Mong rằng quan trên sẽ minh cứu, trị kẻ hung cường và phá tan cái họa gành xé điền thổ cho bọn dân đen nhờ.

Một người biết chuyện

**QUẢNG NGÃI**

**Câu chuyện lối thôi ở trường Mộ-đức**

Ngày 18/3/32, lúc học trò sắp về, có người học trò tên Hanh đưng giấy đưa miếng giấy cho thầy Đốc, trong có vẻ cái búa, cái dao; bên cái dao có tên thầy Đốc, bên cái búa có tên Hanh. Thầy Đốc liền xét mấy trò ngồi gần bên Hanh. Moi trong túi trò Lê Củ có mảnh giấy trắng viết tên trò với tên một người bạn. Thầy Đốc quả quyết cho trò Củ vẻ miếng giấy kia. Liền vào trình quan đồn. Quan đại lý đòi trò Củ hỏi, trò khai không biết. Quan lại cho bắt Phạm Thuế (cũng ngồi bên tên Hanh) rồi, giải hai trò Củ và Thuế ra Tòa.

Chiều vào học, Thầy Đốc bảo học trò rằng: « Hai đứa bị bắt đó là đầu đảng chúng bay, rồi đây họ xấu bay cả xấu mà coi. Chúng bây theo C. S.... ».

Học trò nghe thế, ai nấy lấy làm sợ hãi, không rõ thầy định làm sao. Sáng bữa sau, tên Hanh lại bảo với thầy Đốc rằng Lê Hú nói ngọo có dinh với chuyện mảnh giấy kia. Thầy Đốc vội tin, cầm miếng cây đánh trò Hú 6, 7 cái. Học trò lại càng nghi sợ.

Đến ngày 21/3/32, hai trò Củ và Thuế bị bắt bữa trước, được Tỉnh Tòa xét là vô tội được tha về, quan trên lại bắt tên Hanh. Từ đó học trò mới tỉnh hồn, vài chắc rằng quan trên không tin lời nói vu trống không kia nữa.

Còn tên Hanh kia, nghe nói trước khai rằng thầy Đốc bảo y làm tờ giấy ấy vu bắt ít tên học trò để lập công với nhà nước. Bữa sau lại khai chính anh ta làm chớ không phải thầy Đốc bảo. Hiện tên Hanh còn đương bị giam, chưa rõ quan trên xét sao.

Câu chuyện nầy, hiện ở miền chung quoanh ấy ai cũng biết là gian vu, tất quan trên xét rõ nội tình mà không để bạn học trò trẻ con bị lụy. Bi quan lai cảo

**PHÚ YÊN**

**Câu chuyện đổi bạc củ.**

**(1$ đổi lấy 3,4 các!!)**

Nhân ngày rảnh, ký giả có việc đi ngang chợ Phiên-Thứ, hạt Tuy-An, nghe người ta xôn xao than van về chuyện bạc-củ, xin lược sơ như sau:

Từ lúc có lệnh trên sức nhân dân đem bạc củ đổi bạc mới, ai nấy đã đem đổi kẻ nhiều người ít, duy có kẻ ở núi non, ngu dại, không nghe lệnh lạc gì, đến nay bạn đổi đã hết, nghe chúng nói mà sảng hồn, lật đật mang bạc củ ra năn nỉ cùng ba chú Chệt đổi 1$ lấy lại 3,4 các, một trăm lấy 3,4 chục!

Chuyện nầy thường nghe ở chốn thôn quê, nên các chú Chệt nhờ lắm.

Hiện nay chưa có mấy, chờ đến vụ thuế sắp tới mà xem...

Dân thì ngu mà cái bạn định ngân quá, nghĩ cũng thiệt thòi cho dân! Thương Dân

**KHÁNH HÒA**

**Cái hại cờ bạc**

Cái hại cờ bạc nghe có lịnh cấm,

(*Xem qua trang 4, cột 3*)


PHÒNG GIẤY QUAN TRẠNG-SƯ GIANG-SĨ-CA và GUERRY Ở TOURANE

**Phát-mải do Khánh-tận**

*Phát-mải ngày 28 Avril-1932 tại Tòa-án Tourane*

Nhà của LÊ-HA-HOANH ở Vĩnh-Điện, tỉnh Quảng-Nam

Ba cái nhà trệt và một cái nhà lầu làm bằng gạch, lợp ngói ở làng La-Qua, xóm Vĩnh-Điện, phủ Điện-Bàn, tỉnh Quảng-Nam, đất vườn của làng La-Qua, định giá . . . . . $ 3.000,00

*Muốn biết thể lệ thì hỏi tại:*

Monsieur HEIDUSKA ở Tourane,

Quan Trạng-Sư GIANG-SĨ-CA ở Tourane.

*Trích dịch,*

Jean SICARD


## Cuộc đấu xảo Nữ công ở Saigon

Bắc đầu từ 4 đến 7 tháng Mai đây hội Dục Anh ở Nam kỳ có tổ chức một cuộc đấu xảo nữ công. Hội Trung kỳ Ái hữu có mở 1 gian hàng chuyên bày các đồ Trung kỳ. Chị em phụ nữ ai có làm được món gì, gởi vào dự cuộc đấu xảo thì xin *gởi trước ngày cuối tháng Avril nầy*, đặng kịp thời giờ mà bày bố sắp đặt. Gởi cho ông Lê-Trung-Cư, Hội trưởng Trung kỳ Ái hữu 131 Place Maréchal Foch Saigon.


Grande Maison de Soieries

## AN-LỢI

**Vente en Gros**

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

*Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lĩnh bưởi, lĩnh bông mặt đẹm, lĩnh nhuộm trong Nam-kỳ, lượng, lượt, suyễn bông bắc kết lên, sồn, bông, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lượng cẩm các, sa hột, hột mít, the lá cả, nhiễu, kỷ-cầu, nỉ, lụa quần anh, lụa cổ-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và rất mảng.*

*Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, hàng và đồ các mầu, giá bán sỉ rất nhẹ, gởi đi các tỉnh theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).*

*Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mặt và giấy phèn nữa.*

*Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Qui khách mua giám hàng cho bản hiệu một lần là sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nhẹ và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.*

*Tây xin mời các qui khách chiếu cố mua giám hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.*

Nay kính cáo

Chủ-nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO



## NHIỀU NGƯỜI ĐÃ CÔNG-NHẬN LÀ HAY!

**Thập-linh-đơn** *chữa bệnh Cảm, Cảm-sốt rất tài, có giá giảm lại, có chứng chỉ của tòa thí-nghiệm Hanoi cho. Nay xin nhất định giá. . . . . Mỗi liều 0p10*

**Bánh cam-tích** *chữa trẻ con có bệnh run, sốn, bụng ỏng, da xanh, bứng ăn. Bánh nầy trẻ thích ăn lắm . . . . . Mỗi hộp 0p05*

**Cao đại-bổ** *Cao nầy bổ khí huyết bổ gân cốt, một chai nhỏ pha chế được một chai litre rượu bổ. Rượu vang hay rượu ta tùy thích người uống. Thử tính: một chai cao 0p60 và một chai rượu ta 0p72, thành một chai rượu bổ có non một đồng bạc, cốt cao toàn thuốc bắc và thuốc ta. Rất tiện cho người đi xa.*

**Thuốc gội đầu** *một gói pha ra được 2 chậu than nước, gội rất trơn tóc, hết gầu, tóc xanh mướt. . . . . Mỗi gói 0p05*

XIN CÁC NGÀI THỬ DÙNG

*Nay kính cáo*

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

và các chi điểm



Thư gửi mua thuốc

**Hải-ngọc-Đường**

*Lương-chánh, le 29 Janvier 193*

**Ông NGUYỄN-HUY-CỪ**

*Tú Tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa*

(ANNAM) THANH-HÓA

Thưa ông,

Lâu nay những bạn hàng của tôi dùng thuốc Hải-ngọc-đường *Bách-Ứng*, ai ai cũng đều khen là thần-hiệu.

Mới rồi tôi gửi mua 30 chai thuốc Hải-ngọc-đường *Vạn-Bảo*, mỗi chai giá 0$25, nhưng ông tính giá buôn là 5$40 ba mươi (30) chai và tôi không phải chịu tiền cước, tôi lấy làm cám ơn. Những bạn hàng của tôi, bất kỳ trúng mưa, trúng sương, trúng nắng, trúng thực mà sinh ra đau bụng, đầy bụng, đi tả, kiết lỵ v. v., hễ dùng thuốc ấy là kiến hiệu ngay.

Hiện nay thuốc *Vạn Bảo* ở hiệu tôi bán đã gần hết, vậy tôi gửi 10$80, nhờ ông chiếu theo giá buôn mà gửi gấp gấp cho tôi 60 chai *Vạn-Bảo*, để kịp có thuốc cho bạn hàng dùng.

Thuốc này không những người bị bệnh cần dùng mà thôi, ai ai cũng nên có một chai để phòng bệnh hoạn bất thường. Mong rằng ông chế nhiều hơn lên và bán rộng mãi ra thì tốt lắm.

. . . . . .

**Mr TOÀN**

*Buôn bán ở châu Lương-chánh.*



## TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG** 22 rue Médicaments à Hanoï,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư hèm, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thất thường quá. Người làng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tới bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Châu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 5 đồng**. Vậy xin Ngài gửi ngay cho: **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền-chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.** »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 2 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai)**.. **Mr Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn** »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bản-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt**, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lành lợi lắm, nếu có **ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tả, lị, tả bạch, đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngã nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tinh di hạt, ung, sầu hậu-sản, kinh-nguyệt hư hèm, xanh xám, kinh-bạch, đi non, vân vân**... cũng mau khỏi lắm. Còn như bịnh **phung (hủi) ho lao**, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bản-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bản-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phung, lao, cổ, lại**, hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bản-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-loại mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi mất tiền mất tật còn với các thầy lang vườn . . . đó cũng là một công-đức lớn vậy.

*Nay cẩn bạch*: **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG**, 22 *Médicaments* HANOI



## Đâu là CÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: *C. Flammarion* — *Giang-Hạ* dịch-thuật

Số 8

*Công tước ngồi một bên cũng nói:*

*— Tôi thì có gặp được ba nhà khoa học có danh tiếng. Nhưng họ thô kịch quá, xấu xa quá! lại rất buồn nữa! không làm sao mà nói chuyện với họ được. Họ có trả lời cho mình đâu!*

*— Nầy công tước, nếu họ chỉ có như vậy thì còn qui! Các ngài không thấy ông nào đó bữa trước có viết rằng các nhà khoa học có danh tiếng chính là các người đã làm nhiều điều hại cho nhân loại hay sao? Ông ấy viết như vậy mà rất đúng. Ta hãy bình tâm mà xét coi: không phải họ phát minh ra thuốc súng hay sao?...*

*— Không đâu! Có phải họ đều phát minh ra thuốc súng hết sao?*

*Một phu nhân cũng nói:*

*— Mấy nhà khoa học họ biết ra một cái thế giới khác, ngoài cái thế giới thật mà mình ở đây. Nhiều khi tôi cũng mời họ, nhưng chưa từng một người nào trong đám họ đã chịu đến. Vì vậy mà tôi không thèm mời nữa. Vả lại họ là nghèo khổ cả, ăn bận lôi thôi lắm.*

*— Nghèo là còn khá đó, họ còn thậm khốn nạn nữa, cũng như phần nhiều các nhà trứ thuật, các nhà mỹ thuật và thi sĩ. Nhưng nếu họ có của cải cũng không biết làm gì mà! Của cải chỉ làm rối cho họ. Họ là người lao động, là thợ thuyền. Của cải chỉ có ích cho những người không có việc gì làm kia.*

*Nhà viết báo cải:*

*— Đều ấy thì tôi không biểu đồng tình. Người phú hộ mà chúng ta nói chuyện khi hồi rằng chết mà để lại làm trăm triệu đó, nếu người ấy đã trích ra bảy trăm triệu cái số gia sản kia mà bỏ vào trợ cấp cho các công tác khoa học, thì tôi sẽ tán tụng nhiều lắm.*

*— Thôi đi, xin đừng nói chuyện khoa học nữa. Vả lại các ngài cũng đã biết khoa học đã phá sản rồi! Thôi chúng ta hãy vui chơi!*

*Một tiểu thơ cũng nói:*

*— Các người khoa học lại còn ăn mặc kỳ khôi, để buồn cười lắm. Lại có một nhà khoa học nói rằng trong cái đuôi con cá gì đó có một thứ nước thơm....*

*Ông nguyên soái lại nói:*

*— Tôi vẫn muốn rằng khoa học và các nhà trứ danh khoa học không ích gì cho xã hội mình lắm; nhưng tôi tưởng rằng ai mà đem họ ra chế nhạo trong các tuồng hát và các tiểu thuyết thì rất có lỗi. Người ta có thể sống mà không biết đến vật lý học, hóa học, tự nhiên học, thực vật học..., người ta có thể sống mà không biết cả mọi sự ấy, và cũng mạnh giỏi như thường; nhưng điều đó cũng không ngăn cản các nhà khoa học đã làm cho ta nhiều công cuộc vĩ đại: họ đã làm cho ta có đường xe lửa, có tàu thủy, có giây thép, có máy điện thoại, có máy chớp ảnh, và biết bao nhiêu điều rất hay, rất có ích, và cũng trở nên rất cần kíp cho ngày nay nữa. Vì vậy mà tôi tưởng ta nên ở cho công bình đối với các nhà khoa học. Đó là không phải tôi nói cho tôi đâu! các ngài cũng biết tôi không thích khoa học. Cái tôn chỉ tôi là hưởng sự sung sướng trên cõi đời cho được nhiều kia mà!*

*— Đó là cái ý tưởng của đại đa số loài người vậy.*

*— Phải, chúng ta cũng đồng một ý hết, khoa học với các nhà khoa học là những chuyện vô ích và buồn nhứt ở trên đời. Chúng ta hãy nói chuyện vui hơn đi. Chắc các ngài cũng biết vừa rồi tại trường đua Capho Sĩ tốc dựt cả các giải quân quân trong một trận đua 50 dặm.*

*— Giỏi thật!... các ngài có dự cuộc săn của hầu tước không?*

*— Hôm đó bắn được 95 con da-da,*

*— Các ngài có đi xem đánh vợt ở công viên không? Bữa đó xem thích lắm.*

*— Không! uổng lắm, vì tôi muốn gặp công tước Lữ-tân-bằng lắm.*

*— Giòng Lữ tân bằng đó là gốc ở Orléans, cũng như giòng Beauharnais. Mẹ Eugène Beauharnais là bà Joséphine, về sau làm hoàng hậu nước Pháp, vợ của Nã-phá-luân đệ nhứt. Con của Eugène Beauharnais lại đi cưới công chúa nước Nga, con hoàng đế Nicolas đệ nhứt...*

*— Nhưng lạ thật! trong giấy khai sinh của Nã phá luân hoàng đế thì thấy đề hoàng đế sinh ngày mùng 5 tháng 2 năm 1768, thế mà ngày sinh truyền bố cho nhân dân biết là ngày 15 tháng 8 năm 1769.*

*— Đó là hoàng đế muốn tăng tuổi cho già kịp với hoàng hậu, và để phần hoàng hậu cũng hạ tuổi cho trẻ kịp với hoàng đế!*

*Một người nói chuyện khác, hỏi một phu nhân,*

*— Trời lạnh như thế nầy, phu nhân có thường tắm không?*

*— Tôi tắm luôn mỗi buổi mai.*

*— Phu nhân tắm lại sở tắm bác sĩ Ca-le phải không?*

*— Phải, bác sĩ tắm giỏi lắm.*

*— Tôi thì đổi rồi, và tôi đã chọn một bác sĩ khác, ông nầy tắm giỏi hơn.*

*Người quan võ nghe mấy người đàn bà nói chuyện tắm, kề miệng nói nhỏ với bà chủ nhà:*

*— Tôi thật không hiểu vì sao mà người đàn bà có thể ở trần truồng mà để cho một người lạ tắm như vậy. Nhưng tôi chắc rằng làm cái nghề tắm người ta có khi mà thú lắm...*

*Một người nữa hỏi nàng Minh-tinh*

*— Mấy lúc nầy tiểu thơ có đi chơi trên tuyết không?*

*— Có lắm chớ! trời tốt qúa mà. Trên tuyết gió quét sạch láng bóng như trong nền nhà phòng khách. Người ta có thể nhảy chơi mười người ngay nhau.*

(Kỳ sau sẽ tiếp

# VIỆC THE-GIỚI

### TRUNG-NHẬT XUNG-ĐỘT

*Hội-nghị Hòa-bình*

Thượng-hải, 9 Avril (Arip) — Hội-nghị nhóm lại trưa hôm nay, tại lãnh sự quán Anh ở Thượng-hải. Chính phủ Đông-kinh đã hạ lệnh cho Trùng-quang-Qui, đại sứ Nhật, nhận thỏa thuận với Tàu theo đề-nghị của đại sứ Anh, nhưng phải theo ý nghĩa sau này: «Nhật mức ao rằng tình thế Thượng hải có thể để cho Nhật rút quân vào Tô giới quốc-tế và miền các đường ngoài Tô-giới trong hạn sáu tháng».

Nhật yêu cầu rằng sau việc thỏa-thuận này Hội-nghị Bàn-tròn phải khai mạc ngay

Thượng-hải, Avril (Arip) — Trong buổi hội-nghị tại lãnh sự Anh trưa hôm qua, sau khi đại biểu Nhật nhận theo lời đề nghị của đại sứ Anh, đại biểu Trung-hoa yêu cầu Nhật-bản phải rút quân ra trong một hạn là 4 tháng. Đại-biểu Nhật bác lời yêu cầu ấy. Đại-biểu các nước bèn phân giải như sau này: «Chính phủ Nhật đã tuyên bố rằng khi nào tình hình Thượng-hải được trở lại như cũ, và trông mong cho tình hình được trở lại như cũ trong 6 tháng hoặc sớm hơn, thì quân Nhật tức khắc rút vào tô-giới quốc-tế và miền các đường ngoài tô-giới».

Quách-thái-Kỳ, đã đánh điện nói lại ý kiến chính phủ Nam kinh, Trùng quang Qui đã hồi lại ý kiến chính phủ Đông-kinh.

Thượng-hải, 11 Avril (Arip) — Hội nghị đáng lẽ họp trưa hôm nay, nhưng lại hoãn đến ngày mai, vì đại biểu Trung-hoa chưa nhận được mệnh lệnh ở Nam-kinh.

Dư luận cho rằng Trung-hoa sẽ không chịu nhận đề nghị của đại biểu các liệt cường, còn Nhật-bản thì có lẽ thuận nhận.

Thượng-hải, 12 Avril — Người ta đoán rằng kỳ hội-nghị công khai sẽ hoãn lại và người Trung-hoa sẽ yêu cầu Q. T. L. M. nhắc lại điều quyết nghị của Q. T. L. M. ngày 4 mars vì đại biểu Nam-kinh sợ dư luận của đại biểu Quảng-đông đến dự Hội nghị Lạc-dương và những người thuộc về đảng quốc-gia ở Thượng hải.

Quách-thái-Kỳ, trưởng ban Trung-hoa tại hội nghị, không muốn giữ trách nhiệm lâu, có lẽ hôm nay sẽ vào nhà thương dưỡng bệnh.

Nhưng hai bên chưa tuyên bố bãi Hội-nghị. Theo dư luận thì nếu Q. T. L. M. hoặc đại sứ các liệc cường ép, thì hai bên Trung-Nhật sẽ nhận điều đề nghị về việc quân Nhật rút vào tô giới quốc-tế nói trên.

Uông-tinh-Vệ hiện nay ở Lạc-dương đã đánh điện về Nam kinh bảo đừng làm hỏng hội nghị.

Đại sứ Anh Sir Miles Lampson tuyên bố rằng đến thứ bảy, ông sẽ từ biệt Thượng hải, nếu Hội nghị không họp lại.

Đại biểu Nhật ở hội nghị phản đối việc Trung-hoa cầu đến Q. T. L. M. mà không cho hội nghị biết trước.

*Phùng ngọc Tường lại hành động*

Bắc bình, 9 Avril (Arip) — Người ta đoán chắc rằng nay mai sẽ có cuộc thay đổi lớn trong chính trị giới miền bắc nước Tàu mà Phùng-ngọc Tường đương cố sức phục hưng lại các đạo binh và quyền chính của Quốc-dân-quân.

*Ủy ban Điều tra của Q. T. L. M. tới Bắc-bình*

Bắc-bình, 9 Avril (Arip). — Ủy ban điều tra của Q. T. L. M. đã tới Bắc bình hồi 18 giờ.

*Đinh-Siêu bị ám sát*

Cáp nhĩ tân, 11 Avril (Arip). — Viên tướng quân đốc đạo quân đánh Cát lâm và theo đuổi mục đích đạp đổ chính phủ Mãn Mông, Đinh Siêu, vừa bị các tướng bộ hạ của ra ám sát. Những tướng này rất bất mãn cái thái độ trung lập của Đinh Siêu đối với người Nhật.

### CUỘC TUYỂN CỬ TỔNG THỐNG ĐỨC

Berlin, 10 Avril (Arip) — Trong đêm xảy ra nhiều đám xung đột giữa đảng quốc gia xã hội và cộng sản. Một đảng viên cộng sản bị chết, 200 người bị bắt. Buổi sáng, có khám xét nhiều cơ quan chiến tranh của đảng quốc gia xã hội.

Cũng như cuộc đầu phiếu lần thứ nhất, số phiếu biết trước nhất, thống chế Hindenburg được thắng.

Tin sau cùng nói rằng thống chế Hindenburg được trúng cử (tái cử).

### BÃO LỤT RẤT LỚN Ở HUNG GIA LỢI VÀ LỖ MÃ NI

Budapest, 10 Avril (Imp.) — Tại miền Arad, nước lên rất lớn, làm thiệt hại mất hai làng: 300 nóc nhà bị đổ, 20 người bị chết. Nước đã có mới xuống lần.

Bucarest, 8 avril (Arip) — Nạn lụt lan rộng ra. Nhiều nơi có đến hàng vạn người không có chỗ ở.

### XUNG ĐỘT CÁCH MỆNH Ở ISÈRE

Vienne (Isère) 10 Avril (Arip) — Sau mấy cuộc xung đột với thợ bãi công cộng sản, (có rất nhiều người bị thương, cả và bên thợ bãi công, cả và bên lính của chính phủ), sở cảnh sát có khám nhiều nhà và bắt 20 người.

### CỘNG-SẢN Ở GIA-NÃ-ĐẠI

Ottawa, 10 avril (Imp.) — Sau một cuộc điều tra, biết rõ rằng đảng cộng sản Gia-nã-đại có liên lạc phục tùng Mặc-tư-kha, chính phủ đã bắt 8 người lãnh tụ đảng ấy, và kêu án mỗi người 5 năm khổ sai.

### NẠN KINH-TẾ KHỦNG-HOẢNG THẾ GIỚI

Paris, 11 Avril. — Edouard Ardouin, chủ nhà Trung-ương ngân hàng bị cáo về tội lạm dụng lòng tin cậy của người ta đối với mình. Số tiền ông ta bỏ túi riêng có đến 1.000.000f.

Paris, 11 Avril. — Hội «*Société Française de Banque pour l'étranger*» vốn 5.000.000f bị phá sản.

La Haye, 11 Avril. — Nhà ngân hàng Scheurleer Fils rao trước rằng mình sẽ đóng cửa.

New-York, 12 Avril. — Tổng thống Mỹ Hoover tuyên bố sẵn lòng bớt mỗi năm 75.000 đô-la tiền lương bổng của ông, và sắp đặt những cuộc hội kiến với những nhà công thương đặng tìm phương bổ cứu cuộc khủng hoảng.

Manille, 12 Avril. — Tổng thống Hoover lại còn kỳ nghị định bớt ngân sách Phi-luật-tân chịu sở phí về quân bị giảm, 5 triệu đô-la, chớ không để cho Mỹ chịu như trước.

Các nhà cầm quyền ở Phi-luật-tân cho phương pháp này là bất công mà không chịu nhận.

Manille, 9 Avril. — Ngân sách Phi-luật-tân bị thiếu hụt mất 17 triệu pesos. Quan Toàn quyền Roosevelt và các viên chức trong phòng giấy của ông, cùng các quan viên lớn phải chịu giảm bớt 10% lương bổng của mình, còn các quan viên khác thì bị bớt như sau này: lương bổng trên 5.000 pesos thì bớt 10%, lương bổng trên 1.000 pesos thì bớt 8%, lương bổng 500 pesos thì bớt 5%.

### BIẾN-ĐỘNG Ở CHILI (NAM-MỸ)

Santiago de Chili, 8 Avril (Imp.) — Một cuộc biến động rất dữ dội xảy ra tại Guayaquil. Quân khởi nghịch xung đột với lính rất kịch liệt. Chính phủ phải thiết pháp binh ngay trong đêm.

Chính phủ đã khám phá được một cuộc âm mưu chiếm đình Tổng thống.

Nội các từ chức, trừ ra một mình Tổng trưởng tài chính.

Berlin, 9 Avril (Rad. dép.). — Theo tin tức ở Santiago de Chili thì tình hình rất nghiêm trọng. Chính phủ phải thiết pháp binh trong 2 tháng, khắp cả trong nước.

### THIÊN-TAI Ở CHILI VÀ ARGENTINE (NAM-MỸ)

Buenos-Aires, 11 Avril. — Một trận mưa gió trút xuống thành Buenos-Aires người ta đoán rằng cái hiện tượng lạ lùng này ở đây chưa từng thấy bao giờ, làm cho nhân dân phải kinh ngạc, có lẽ vì sự phun lửa trong dãy núi Cordillères des Andes nơi cách miền ven bể nước Chili 1.300 cây số.

Trận mưa gió nầy rong rả suốt cả buổi sáng.

Một trận động đất dữ dội đã khiến cho nhân dân thành Mendoza cùng thành San-Rafael và các miền thôn quê ở phía Nam Mendoza phải nháo cả lên. Núi lửa Descabazado cao 4500 thước ở chỗ cương giới nước Chili với nước Argentine vẫn tắt đã lâu nay, bỗng thấy phun ra đá nóng và cát.

Các làng ở xa cũng trông thấy ngọn lửa, nhân dân sợ hãi chạy đi tránh nạn, tuy miền nầy ít dân, nhưng người ta cũng lo rằng có lẽ cũng có một số người bị hại. Có phát ra những luồng điện làm trở ngại các đường giao thông.

Cứ như tin ở Chosmalat là người ta nghe những tiếng nổ ngầm dưới đất dữ dội thì ra núi lửa Dumyy cũng phun lửa

Buenos Aires, 12 Avril — Ở Argentine và Chili núi lửa vẫn phun tro, có chỗ rơi xuống giầy đến 80 phân, làm cho nhân dân sợ hãi. Trong miền 500 cây số ở chung quanh núi lửa Descabezado, hơi gạt làm cho không kai không thở được. Đất làng Malargue bị nổ, nhân dân phải tránh đi chỗ khác.

Một nhà phi công sai đến Chili xem xét tình hình phải trở lại, khói mù bao bọc hết không trông thấy gì. Các đường phố thành Oriente và Santiago ở Chili đầy những bùn, các chuyến tàu ở phía Nam lại đều chặt nịch những dân tị nạn ở Corigo, Itencagua, San-Fernando lại. Tro rơi xuống Buenos - Aires có đến 2 triệu thước khối.

Nếu tình hình nguy hiểm quá thì các quan chức sẽ truyền lệnh cho 80 000 dân ở miền Mendoza đi nơi khác. Trong các làng gần miền nầy hôm qua động đất ba lần, có những lớp tro rơi xuống giầy đến 38 phân.

Ở Buenos Aires cho đến cả Monte video Salta vẫn còn mưa tro, cả nước Argentine đều bị bao bọc trong đám sương mù đen nghịt

Tám quả núi hỏa - diệm trong dãy Cordillères des Andes phun lửa, các xe lửa phía Nam đều chạy chậm.

Theo sự quan sát của các nhà địa học mưa tro tức là sau nầy sẽ có động đất.

Các sở cứu tế yêu cầu cho nhân dân miền Malargue dời đi nơi khác.

## *Sách tặng*

Bản báo có nhận tặng quyển sách đường nhan đề là: **Mới biết thị phi** của nhà in Qui nhơn xuất bản. Giá bán mỗi quyển 0$,25.

Vậy có lời cảm ơn.

T. D.

### VIỆC TRONG NƯỚC

(*Tiếp theo trang ba*)

và trên mặt các báo thường nói tới luôn, thế mà nó vẫn thạnh hành: không những các chỗ thành phố mà khắp thôn quê (như xóm Rớ Hòn Khói, thuộc phủ Ninh hòa v. v.) Nhân ở dân đây sinh hoạt không có tất đất cây rau, chỉ nhờ nghề làm muối. Thế mà ngày đêm cứ bạc bài, sòng to, sòng nhỏ không nghĩ tới cái hại ngày sau. Hết ngỏ nói!

Hòn khói

### DALAT

**Hạ tiền phố**

Hiện tình kinh tế khủng hoảng nầy ở đâu cũng không tránh khỏi. Ở Dalat cũng thế, nên tiền phố có hạ.

Ông Nguyễn ngọc Chúc người Nam kỳ ở hạt Mỹ tho, ngụ tại Dalat đã 8 năm, có mua được gần 20 căn phố cho thuê, nhưng bước qua năm nay ông cứ sụt giá luôn: mọi lúc một gian phố mỗi tháng cho thuê 35$00, tháng Janvier năm nay sụt xuống 32$00, sang tháng Février lại sụt còn 30$00. H. T.

### HANOI

**Hai người xuất dương lâu năm bị bắt**

Hai người xuất dương lâu năm tên là Hồ sĩ Lan và Dương văn Bảo, quán ở Nghệ an, mới bị bắt ở Trung hoa.

Hồ và Dương xuất dương đã hơn 20 năm nay, tốt nghiệp ở trường võ bị, đã từng làm võ quan cho Trung hoa.

Sau khi bị bắt ở Trung hoa, Hồ và Dương bị giải về Hanoi. Các nhà chuyên trách đã hỏi xong, mới cho giải về Vinh là nguyên quán sáng hôm thứ bảy vừa rồi (9 Avril).

(Đông Pháp)

### NAM-KỲ

**3 người tội biểu tình giữa tòa án Mỹ tho**

Hôm 31 Mars vừa rồi giữa tòa án Mỹ tho có ba người tù bị án khổ sai là lối om sòm.

Chúng là được đâu vài tiếng thì bị lính đưa súng ra dẫn hết cả ba đem về khối khám.

Từ khi về khám ba người tù nầy vẫn nằm êm, không tỏ ý muốn làm «lộn xộn» nữa.

(Trung lập)

**Thuốc chữa bệnh xán**

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

*Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.*

**Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán**

**TRẦN-ĐỨC-CẢNH**

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH



**RẤT CÓ ÍCH NÊN XEM**

*Y học nước ta từ xưa tới nay không có trường dạy học chuyên môn, những vị thuốc không có thí nghiệm, chưa bịnh không có xem xét đến nơi, đưa chỉ lấy bốn phép vọng văn vấn thiết làm đích, chẩn theo bốn phép ấy nếu không khỏi thì bảo tại số, đến như những nhà lương-y biết được hơn phép ấy thì rất ít, còn những hạng không học, chỉ xem qua sách thuốc mấy bà già truyền cũng lợi dụng con đau cầu làm kế sinh nhai thì rất nhiều, nay bản hiệu chuyên nghề làm thuốc, học rất công phu, chuyên làm kế cứu đông tây y học, bịnh đáng cải mỗ chữa theo hóa học bịnh thuốc khi huyết thời dùng hóa dược, bản hiệu xem mạch biết đích bịnh căn, hoàn tán cao đơn chế luyện cực tinh tế, chẩn trị các bịnh người lớn trẻ con đã mời đã lâu cũng đều lành cả, đến như những bịnh sắp nguy cấp tốn nơi các thầy đã chữa, khi mời đến bản hiệu chữa khỏi được nhiều, người có trả tiền, người nghĩa bần phát.*

**Chữa các bệnh như sau nầy**

*Đàn ông mộng tinh di tinh lãnh tinh dương suy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hư, huyết nóng, huyết loãng, kinh thấy ra liên miên, bằng huyết, thai tiền sản hậu khí hư bạch đới, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, ho hen, đàm suyễn thở, thổ huyết, thái huyết, khạc huyết, ngạc huyết, tiểu huyết, phong thấp, phù thũng, tê bại, cổ trướng, bàng tích, sốt rét, sốt nóng, trẻ con sam kinh cả lỉ đau mắt, màng mộng, đau mắt có lông cậm, lậu à giang mai chầu đờm nọc không tiêu hiện lại sinh đục như thường, nọc lậu hay nọc giang mai đã phá không khỏi mà lây sang người đàn bà sinh ra kinh không đều, hoặc sinh bạch đới, không đẻ, hay có đẻ không nuôi các bịnh nầy mua thuốc mỗi hộp 1p00.*

*Thuốc cai nha phiến viên mình nếu người rất khỏe, nặng độ 15 ngày, nhẹ thời mười lăm ngày là hết bịnh nghiện, nếu không bổ được thì trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có lặt bịnh chi không, người yếu hay khỏe, có bao nhiêu gì không, đã cần chế thuốc cho hợp với bịnh, hiện thuốc nầy có giấy chứng nhận ở không có chất thuốc phiện, như các thứ thuốc cai khác, khi uống thời chóng, khi thời thì hát, hát nhẹ đang độ 2, 3 đồng, nặng thời 4, 5 đồng, rất nặng gần đến tay bịnh, người nào muốn chóng, mà trong người có bịnh, thời nên viết thơ cho chủ nhân để xem xét bịnh chế thuốc, bằng người nào trong người thường có bịnh mà chưa thời mua thuốc ở các đại lý uống cũng thời được.*

*Thuốc cai nha phiến viên mình: Hạng nặng nhất số 1, 1p00 một ve. Hạng nhì số 2, 3p00. Hạng ba số 3, 3p00. Hạng tư số 4, 1p00. Hạng năm 0p50, năm nhẹ song bổ hoàn số 17 mỗi hộp 2p00, uống vào cho thêm sức khỏe trong khi bỏ hút.*

CÁC ĐẠI LÝ:

*M. Ngân Thái-nguyên Anh-hòa-Đường Hải-dương, Thái - hòa-Đường Thái bình. Trung-kỳ: Trung-kỳ Thương-cục phố Paul Bert à Huế, tiệm Đồng-Kinh à Dalat, Lê-nam-Hưng à Phan-thiết, Phạm-Bằng à Phan-rang. Nam-kỳ: Vĩnh-hiệp-Phát à Long-xuyên. Annam Dược-phòng à Bạc-liêu. Cao-mên: Trần-khánh-Tường Pnompenh. Laos: Nguyễn-văn-Đăng à Pakse. Gửi thư đã bì cho chủ nhân:*

**M. TRẦN-ĐẮC SỬ dit TAM-TÌNH Y-QUÁN**

*N° 33 rue de la Pipe -: HANOI*



NHIỀU NGƯỜI BỊ:

**PHÒNG-TÍCH**

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay.

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu sắm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ít thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG ÂN-TỨ Kim tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

| | |
|---|---|
| HUẾ | : Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long. |
| TOURANE | : THÁI-VIÊN, phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ hữu-Vị. |
| QUANGNGÃI | : NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông vệ |
| NHATRANG | : MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN. |
| TAMQUAN | : Hiệu ông ĐỘI-CHẤN. |
| VINH | : Hiệu SINH-HUY, phố Gare. |
| DALAT | : ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie. |
| FAIFOO | : HOÀNG ĐẮC - VINH 158, phố Pont Japonais. |
| DONG-HOI | : Lê-Quỳnh Commerçant. |
| PHANTHIẾT | : MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả |



## *Sách thuốc Việt-Nam*

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bệnh phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu dễ thuộc.

Về phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «tinh các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lúc, tính giá 3$30 cả cước. Mua sách xin giả tiền trước.

**Đã ra đến quyển thứ tư**

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

*123 phố Khách, NAM ĐỊNH*



## *YÊU NƯỚC*
## *PHẢI YÊU NGHỀ*

*Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người. Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá. Nhà thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

*Nhà thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO và CAO-MÊN, ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

*Bản đường mới chế ra thứ dầu* **Nam-Thiên-Quất-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất quí, xưa nay chưa có thứ dầu cho tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIEN-ĐƯỜNG

**46, rue Bac-ninh à NAM-DINH**



Magasin de Soieries

**TÂN-LỢI**

**138 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương**

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như sà tanh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v.... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélangés choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

*138-140, Bd Tổng-đốc-Phương* -:- CHOLON



**BAC-NINH**

**Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!**

Nếu ai mắc LÁU, hay TIM-LA, ấy LÁU nhập CỐT nghĩa là khái rồi bỗ trong người nhọc mệt thêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GON OCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyển nhiễm, nếu để cho lâu BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIÀ-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đẻ rất hèm, nếu đẻ con thì ấy hồng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDIN cho nên trở giời nầy sốt, đau đầu, đau mình, đầu các đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra bài ra bọc, đã con mình cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là đã quấy ngờ, vì cái nọc nầy nó chuyển-nhiễm sang tự lúc thai thai, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, nam cha sang đến chân chất, v. v, vì thế nhiều người thử không có bệnh mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÈN (Chancre-mou), bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Hàng-cá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng khỏi mạnh khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lần BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LÁU, 1p00. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚHÀ 87 Rue des Medicaments (Phố Hàng-Đầu) à HANOI HỒ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gửi cho một tỉ tiền trước cho nên hiện gửi nhận hoa giao ngân rất chóng cũng như ai ở xa muốn làm đại-lý xin viết thư về bản-hiệu.



**MỚI VỀ...**

KÍNH DƯỠNG-MỤC

Gong vàng, gong đồi mồi, mắt trắng, đâm, đen, vàng giá từ 1$00 đến 3$00.

CHAPEAU DE PAILLE

| | |
|---|---|
| Kiểu MOSSANT tân thời của người lớn. Hạng nhất | 6$00 |
| Hạng nhì | 4.00 |
| Hạng ba | 3.00 |

CRAVATE D'ÉTÉ

Có nhiều mùi khác nhau, cravate crêpe de Chine giá tiền từ 1$20 đến 2$00. Cravate-pochette giá 3$00.

Các thứ hàng nầy buôn tận gốc, do các nhà chế tạo lớn ở Pháp gởi sang nên giá bán được rẻ mà hàng tốt MUA BUÔN GIÁ RẤT HẠ. Các quý khách ở xa mua hàng xin nhớ gởi trước về 1$00 làm tin, hoặc bằng mandat hoặc bằng Timbre-poste, còn thiếu sẽ xin gởi lãnh hóa giao ngân. Mandat đề tên:

NGUYỄN-TỪ dit SINH-HUY

44 — *Rue Maréchal Foch* — 44

VINH



**CỐ-TINH BỔ-THẬN**

Bệnh khí hư khí loãng khí lạnh, thường sinh ra chứng MỘNG-TINH (đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà tinh khí xuất ra) DI-TINH (vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê mau, bại hoại thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra đâm đa không biết) HOẠT TINH (đi lại với đàn bà tinh khí chưa xuất, hoặc vừa lại với đàn bà tinh khí đã xuất ngay). Đó là do tinh khí bất cố, thận thấy suy bại, chứng nầy khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, ai dùng bần thần, sinh ra lười biếng, nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền, bệnh lại chóng khỏi, nếu để lâu không chữa, để dần nó sinh ra chứng mộng-tinh, di-tinh, hoạt-tinh, như đã kể trên, thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh nầy phần nhiều người mắc lầm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Muốn tránh cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ Cố tinh Bổ-thận giá 3$00, thiệt là một món thuốc để quảng cáo điều nên ra, là bổ ích cho đời.

Tiêu-Hạnh-Lâm *kính cáo*

*Đại lý độc-quyền:* SINH-HUY

44, rue Mi Foch — VINH

Nhớ mua thuốc xin gởi trước 1$00 làm tin.



**Giá đặc-biệt?**

*Kiểu rất nhã*

Bản hiệu mới chế ra kiểu giầy nầy rất nhã nhã lịch sự. Giầy bằng Bò rằng, và da Boxcalf mũi Beige, Rose, hay Acajou,

Đế bằng da Tây 4$50 một đôi

Đế bằng Crêpe 5.00 » »

Đế bằng Uskide 6.00 » »

Các ngài nên nhớ rằng từ nay ngài nào mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thì không phải chịu tiền cước phí chi cả. Bản hiệu mới có rất nhiều các mùi da đẹp lạ, xin viết thơ lấy mẫu da và catalogue 1932.

*An-Thành*

37 phố Hàng Đào — 37

HANOI


Imprimerie TIẾNG DÂN

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG